

Số:

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 12 năm 2022

V/v báo cáo kiểm kê nguồn lực
năm 2022

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6020/UBND-KTTH ngày 25/11/2022 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2513/SKHĐT-TH ngày 29/11/2022 về việc báo cáo kiểm kê nguồn lực năm 2022. Theo chức năng, nhiệm vụ, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tình hình nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế trong thực hiện các chính sách Dân tộc và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022 như sau:

I. Bối cảnh chung

Năm 2022, bối cảnh trong nước và thế giới có những cơ hội, thuận lợi và những khó khăn, thách thức đan xen. Trên thế giới, tình hình chiến tranh, xung đột lợi ích giữa các nước thường xuyên diễn ra; kinh tế thế giới mặc dù có hồi phục nhưng chậm và nhiều khó khăn, thử thách đã ảnh hưởng rất lớn đến việc huy động các nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn viện trợ không hoàn lại và các vốn hợp pháp khác của Chính phủ các nước và các tổ chức Phi Chính phủ ở nước ngoài; ở trong nước, tình hình KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN vẫn còn nhiều khó khăn; tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, sạt lở đất..., thường xuyên diễn ra nhất là ở miền núi. Đại dịch Covid-19 từ cuối năm 2019 đến nay và còn có thể kéo dài, nguy cơ xuất hiện biến thể mới phức tạp, nguy hiểm hơn đã tác động tiêu cực rất lớn đến đời sống kinh tế - xã hội trên toàn quốc nói chung và vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

Trong bối cảnh đó, năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, với việc tập trung nguồn lực và đặt ra các mục tiêu cho việc phát triển KT-XH vùng DTTS&MN; khai thác tiềm năng, lợi thế của vùng đồng bào DTTS&MN, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập bình quân của vùng so với bình quân chung của cả nước; giảm dần số xã, thôn ĐBKK; quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, liên vùng, kết nối với các vùng; phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân; nâng

cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người DTTS; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các DTTS đi đôi với xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước

II. Tình hình thực hiện các chính sách Dân tộc trong năm 2022

1. Tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN (sau đây gọi là Chương trình)

1.1. Tình hình xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Chương trình.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương; HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- HĐND tỉnh ban hành: (i) Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; (ii) Nghị quyết số 30/NQ-HĐND tỉnh ngày 07/7/2022 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 ; (iii) Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về kế hoạch đầu tư công năm 2022.

- UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành: (i) Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 -2025; (ii) Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 22/8/2022 thực hiện Chương trình năm 2022; (iii) Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; (iv) Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình; (v) Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình từ nguồn vốn ngân sách Trung ương; (vi) Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình từ nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh; (vii) Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 12/9/2022 về việc kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; (viii) Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh về theo dõi, kiểm tra thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (ix) Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 28/9/2022 triển khai thực hiện Dự án 8 thuộc

Chương trình giai đoạn 2021 – 2025; (x) Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 28/9/2022 triển khai thực hiện Dự án 8 thuộc Chương trình năm 2022.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 2482/UBND-KGVX ngày 13/6/2022 giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025; Công văn số 4176/UBND-KGVX ngày 18/8/2022 giao nhiệm vụ triển khai Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

1.2. Công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình

a) Kiện toàn, tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo, bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; 02 đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh là Phó Trưởng ban; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư là Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh là Ủy viên thường trực theo dõi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Ủy viên thường trực theo dõi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là Ủy viên thường trực theo dõi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Trưởng ban Chỉ đạo đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 18/02/2022 quy định ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

- Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ đạo về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- UBND các huyện thực hiện Chương trình đã Quyết định thành lập BCĐ các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện phân công nhiệm vụ cho Trưởng phòng Dân tộc là ủy viên thường trực theo dõi, tham mưu thực hiện Chương trình (đối với các huyện có tổ chức phòng Dân tộc); Chánh Văn phòng huyện là ủy viên thường trực theo dõi, tham mưu thực hiện Chương trình (đối với các huyện không tổ chức phòng Dân tộc).

b) Cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình

Tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban ngành và Hội đoàn thể tỉnh chủ trì, hướng dẫn, tổ chức

thực hiện triển khai thực hiện các Dự án, Tiêu dự án, Nội dung thành phần của Chương trình đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo; các huyện triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Cơ quan Thường trực Chương trình và các cơ quan chủ trì Dự án, Tiêu dự án, Nội dung thành phần cấp tỉnh.

c) Cơ chế phân cấp quản lý, trao quyền cho địa phương, cơ sở và người dân thực hiện Chương trình: hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh với định hướng là đẩy mạnh việc phân cấp cho cấp huyện, xã quản lý, thực hiện các chương trình.

d) Cơ chế huy động, phân bổ, sử dụng, lồng ghép nguồn lực: hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh để tham mưu UBND trình HĐND tỉnh ban hành tại ký họp cuối năm 2022.

e) Lập kế hoạch, giao kế hoạch thực hiện Chương trình

- Về xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình: Ban Dân tộc tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 22/8/2022 thực hiện Chương trình năm 2022.

- Về xây dựng Kế hoạch đầu tư công thực hiện Chương trình:

+ HĐND tỉnh ban hành: Nghị quyết số 30/NQ-HĐND tỉnh ngày 07/7/2022 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về kế hoạch đầu tư công năm 2022.

+ UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình; Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình từ nguồn vốn ngân sách Trung ương; Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình từ nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh

f) Quy trình lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện, giải ngân, nghiệm thu, thanh quyết toán các dự án, hoạt động thuộc Chương trình: được thực hiện theo quy định tại Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình của các Bộ ngành TW và các quy định hiện hành của Nhà nước.

g) Thông tin, truyền thông, vận động: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/9/2022 về việc truyền thông thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN

tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 –2025; trên cơ sở đó, UBND các huyện đã ban hành kế hoạch truyền thông thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

h) Nâng cao năng lực cho các chủ đầu tư, cán bộ các cấp, cộng đồng, người dân: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức Đoàn công tác học tập kinh nghiệm về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các tỉnh phía Bắc từ ngày 24/4/2022 đến ngày 30/4/2022; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 29/11/2022 về việc thực hiện Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp thuộc Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

i) Theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình: Thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 12/9/2022 về việc kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh về theo dõi, kiểm tra thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và Kế hoạch theo dõi, kiểm tra năm 2022 trên địa bàn huyện

j) Kết quả thực hiện cơ chế đầu tư đặc thù: Hiện nay, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh có Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 23/11/2022 về việc ban hành Nghị quyết Quy định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trình HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm.

k) Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có): Năm 2022 là năm đầu tiên thực hiện Chương trình, do vậy chưa phát sinh nợ đọng.

1.3. Tình hình phân bổ vốn và thực hiện Chương trình

* Về kế hoạch vốn giao: Tổng kế hoạch vốn đã phân bổ năm 2022 là 370.190 triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư công là 241.924 triệu đồng, gồm: ngân sách Trung ương 218.108 triệu đồng, ngân sách tỉnh 23.816 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp là 128.266 triệu đồng, gồm: ngân sách Trung ương 114.385 triệu đồng, ngân sách tỉnh 13.881 triệu đồng.

- Về phần vốn đối ứng ngân sách huyện: Hiện nay các huyện chưa bố trí đầy đủ tối thiểu 5% đối ứng từ nguồn ngân sách huyện theo quy định.

* Về kết quả giải ngân: Tổng vốn đã giải ngân đến ngày 30/11/2022 là 28.386 triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư công là 26.130 triệu đồng trong đó: giải ngân NSTW là 25.700 triệu đồng; NST là 430 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp là 2.256 triệu đồng, trong đó: giải ngân NSTW 2.107 triệu đồng; NST giải ngân 149 triệu đồng.

* Đối với các nguồn vốn khác (vốn lồng ghép; nguồn tín dụng trực tiếp cho các dự án, hoạt động của Chương trình; nguồn huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; đóng góp của người dân, cộng đồng): Hiện nay chưa huy động được từ nguồn vốn này.

2. Các Chính sách do Ủy ban Dân tộc chủ trì quản lý, chỉ đạo:

2.1. Chính sách đối người có uy tín trong đồng bào DTTS: Chính sách đối với người có uy tín luôn được các cấp, các ngành, chính quyền địa phương quan tâm triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định; tổ chức các Đoàn người có uy tín đi thăm quan, học tập trong và ngoài tỉnh; tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; việc thăm hỏi, động viên gia đình người có uy tín được thực hiện kịp thời đầy đủ, đúng đối tượng..., nhờ đó, vai trò của người uy tín luôn được phát huy, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, trật tự xã hội.

- Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Quyết định số 48/QĐ-BDT ngày 24/01/2022 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; Tiếp tục cấp báo Quảng Ngãi, báo Dân tộc và Phát triển cho người có uy tín; tổ chức cho người có uy tín đi tham quan học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh từ ngày 23/4-29/4. Thăm viếng 14 trường hợp: viếng 04 người có uy tín qua đời, 02 thân nhân qua đời; thăm 08 gia đình người có uy tín gặp khó khăn, và hỗ trợ với tổng kinh phí 14 triệu đồng theo định mức quy định; cấp phát 27 đài radio cho người có uy tín được thay thế trong năm 2022; phối hợp UBND các huyện trao tặng 55 điện thoại thông minh Vsmart do Quỹ Thiện tâm của Tập đoàn Vingroup tài trợ (do Ủy ban Dân tộc ủy quyền) cho 55 người có uy tín. Tổ chức đón tiếp, gặp mặt các đoàn đại biểu người có uy tín: trong tỉnh 06 đoàn của các huyện miền núi; ngoài tỉnh đón tiếp, gặp mặt 07 đoàn: Cà Mau, Thừa Thiên Huế, Gia Lai, Khánh Hòa, Lâm đồng, Phú Yên, Vĩnh Long, Bình Thuận. Tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ vào cuối tháng 10 năm 2022.

- Tổng kinh phí đã thực hiện trong năm 2022 là 2.635 triệu đồng (*trong đó: Ban Dân tộc tỉnh đã thực hiện là 983/1.310 triệu đồng đạt 75% kế hoạch; các huyện đã thực hiện là 1.652/2.154 triệu đồng đạt 76,7% kế hoạch*).

2.2. Đề án Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018 – 2025:

Ban Dân tộc đã phối hợp với Học viện Dân tộc (thuộc Ủy ban Dân tộc) tổ chức 03 lớp Bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho cán bộ, công chức nhóm đối tượng 3 là cán bộ Trưởng, phó Phòng và tương đương; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các xã, thị trấn của các huyện miền núi vào đầu tháng 7/2022; tổng số học viên tham dự là 143/173 học viên, đạt 82,7% so kế hoạch. Kinh phí được giao trong năm 2022 là 180 triệu đồng; kinh phí được sử dụng 162 triệu đồng, đã thực hiện là 160,5 triệu đồng, đạt 99,1% so với kế hoạch.

2.3. Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi: Ban Dân tộc đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2022; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức 05 Hội nghị hội nghị phổ biến, tuyên truyền giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên; những tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại một số trường THCS đóng trên địa bàn các huyện miền núi; ban hành Kế hoạch phối hợp với huyện Sơn Hà và huyện Ba Tơ tổ chức Hội thi tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại Trường THPT trên địa bàn huyện Sơn Hà và Ba Tơ vào tháng 11/2022. Kinh phí thực hiện trong năm 2022 là 180 triệu đồng, đến thời điểm hiện tại đã thực hiện 90 triệu đồng, đạt 50% kế hoạch.

2.4. Chương trình truyền thông bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số năm 2022: Ban Dân tộc đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2022; phối hợp với UBND các huyện tổ chức 06 lớp tập huấn về Chương trình truyền thông về Bình đẳng giới cho 05 huyện Sơn Hà, Ba Tơ, Minh Long, Sơn Tây, Trà Bồng (02 lớp) với số lượng người tham gia là 270 người. Kinh phí thực hiện trong năm 2022 là 144 triệu đồng, đến thời điểm hiện tại đã thực hiện 130 triệu đồng, đạt 90,3% kế hoạch.

2.5. Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo giai đoạn 2019-2021 theo Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019: Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với Trung tâm công nghệ thông tin thuộc Sở Thông tin và Truyền thông triển khai đưa vào sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc năm 2022.

2.6. Chương trình phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông: Ban Dân tộc đã ban hành Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào DTTS tham gia đảm bảo TTATGT tại

một số huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; đã phối hợp với UBND huyện Ba Tơ, Sơn Hà, Trà Bồng tổ chức 03 lớp tập huấn tuyên truyền về ATGT, với số lượng tham là 160 người. Kết quả giải ngân 50 triệu, đạt 100% kế hoạch.

3. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của địa phương ban hành.

Chính sách cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số trong dịp Tết Nguyên đán

UBND các huyện đã tổ chức cấp phát các mặt hàng thiết yếu cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp hàng Tết Nguyên đán Nhâm Dần – năm 2022 như: Nước mắm, dầu ăn, bột ngọt, muối I-ốt. Qua kiểm tra, việc cấp phát theo đúng định mức, đối tượng, chất lượng các mặt hàng được đảm bảo, không có những phản ánh tiêu cực về hàng Tết. Tổng kinh phí UBND tỉnh phân bổ cho các địa phương thực hiện chính sách này là 9.653,22 triệu đồng để hỗ trợ cho 53.629 hộ/203.358 khẩu. Đến ngày 29/01/2022 các huyện đã thực hiện hoàn thành việc cấp phát với số lượng là 53.561hộ/203.191 khẩu, tổng kinh phí đã thực hiện là: 9.637,012 triệu đồng/9.653,22 triệu đồng, đạt 99,8% tổng kinh phí giao.

Kế hoạch thực hiện chính sách cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão - năm 2023 là 9.726,480 triệu đồng.

III. Kết quả đạt được và hạn chế tồn tại

1. Kết quả đạt được

- Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, phổ biến chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích chính đáng của đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Các hộ dân tộc thiểu số thuộc đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo đều được thụ hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định; Công tác phòng chống dịch bệnh được kiểm soát tốt; tình hình đời sống, sản xuất của người dân trên địa bàn các huyện vùng DTTS&MN của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, gia tăng sản xuất; tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ổn định.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN nhận được sự quan tâm rất lớn lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cấp chính quyền địa phương. Ban Dân tộc tỉnh cùng các Sở, ngành, địa phương đã chủ động, tích cực tham mưu cho UBND tỉnh trong việc thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh và đạt được những kết quả tích cực trong năm qua; Ban Dân tộc đã tích cực thực hiện đúng,

đủ chức năng, nhiệm vụ được phân công (kể cả những nhiệm vụ phát sinh của cấp trên giao); thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tăng cường phối hợp với các ngành, các cấp, các địa phương nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi tổ chức thực hiện các chính sách trên địa bàn tỉnh. Sự phối hợp của các Sở, ngành có liên quan đến đồng bào DTTS được tăng cường, hướng dẫn việc thực hiện các chương trình, chính sách của nhà nước liên quan.

2. Hạn chế và nguyên nhân

- Tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào DTTS&MN còn cao, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn; tình trạng học sinh bỏ học lập gia đình sớm vẫn còn xảy ra; một số vùng đồng bào DTTS vẫn còn tập quán lạc hậu; trình độ dân trí và ý thức tăng gia phát triển sản xuất tại một số hộ gia đình vẫn còn hạn chế.

- Việc triển khai thực hiện các Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn chậm, chưa theo đúng kế hoạch đề ra. Tình hình giải ngân vốn trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn; các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình của các Bộ ngành Trung ương còn chậm; việc chậm thông báo vốn thực hiện Chương trình của Trung ương đã ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình của địa phương; đồng thời đây là Chương trình mới, nội dung thực hiện có liên quan đến nhiều lĩnh vực về kinh tế - xã hội và có sự tham gia của nhiều cơ quan liên quan nên trong quá trình thực hiện phát sinh những vướng mắc.

- Công tác giảm nghèo tại các địa phương vùng đồng bào DTTS&MN còn chưa đồng bộ và thiếu tính bền vững; một số địa phương chưa thật sự chủ động nghiên cứu, tìm giải pháp tối ưu để thúc đẩy phát triển về kinh tế - xã hội làm thay đổi cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ sở hạ tầng vùng DTTS&MN hư hỏng, xuống cấp và chậm phát triển, chưa theo kịp với nhu cầu phát triển kinh tế trong khi nguồn lực hỗ trợ phát triển sản xuất; đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng còn hạn chế.

- Công tác tổng hợp và nắm số liệu về kết quả triển khai, thực hiện các Chương trình, chính sách trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn.

Ban Dân tộc tỉnh báo cáo đề Quý Sở tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo ban;
- Các phòng thuộc ban;
- Lưu.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Nhân

